

TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
CỤC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP



MÃ SỐ PHIẾU: 02/BĐCL	SỐ PHIẾU	
----------------------	----------	--

PHIẾU KHẢO SÁT
THÔNG TIN VỀ HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG CỦA CÁC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỢC ĐẦU TƯ NGÀNH, NGHỀ TRỌNG ĐIỂM
QUỐC GIA

Các thông tin thu thập được qua Phiếu khảo sát này chỉ được sử dụng cho mục đích phục vụ việc khảo sát, thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng cho 20 nghề trọng điểm quốc gia năm 2019-2020. Chúng tôi cam kết sẽ bảo mật các thông tin và không sử dụng vào các mục đích khác.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác và giúp đỡ của Quý trường.

A. THÔNG TIN CHUNG

- Tên trường :** Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh
- Tên viết tắt:** không có
- Tên Tiếng Anh (nếu có):** Ly Tu Trong college of Ho Chi Minh city
- Cơ quan chủ quản:** Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ trường:**
Cơ sở 1: 390 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh
Cơ sở 2 (nếu có): Xã Phú Hòa Đông, Huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại liên hệ:** (028) 3811.0521
- Số Fax:** (028) 3811.8676
- Website:** www.LTTC.edu.vn
- Quá trình thành lập hoặc nâng cấp trường:**
- Thành lập Trường: Ngày 01 tháng 02 năm 1986



- Nâng cấp thành Trường Cao đẳng: Ngày 03 tháng 02 năm 2005

10. Loại hình trường: Công lập

11. Cơ cấu số lượng đơn vị thuộc Trường:

- (i) Phòng: 07
- (ii) Khoa: 08;
- (iii) Trung tâm: 05;
- (iv) Tổ trực thuộc: 01;

B. THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

1. Trường có đơn vị/phòng/bộ phận phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng không?

☒ Có

☐ Không

1A. Nếu Có, lựa chọn cụ thể loại hình nào sau đây:

- ☒ (i) Phòng/Trung tâm Đảm bảo/Kiểm định chất lượng;
- ☐ (ii) Phòng/đơn vị khác có chức năng đảm bảo chất lượng;
- ☐ (iii) Ban/bộ phận có chức năng đảm bảo chất lượng;

1B. Nếu lựa chọn (i), ghi rõ thông tin sau đây:

1. Tên Phòng/Trung tâm: Khảo thí và Đảm bảo chất lượng;
2. Năm thành lập: 2013;
3. Số lượng cán bộ: 07;
4. Chức năng, nhiệm vụ:

- Tham mưu và giúp Hiệu trưởng thực hiện các công tác khảo thí của trường;

- Tham mưu và giúp Hiệu trưởng thực hiện các công tác đánh giá và đảm bảo chất lượng của nhà trường;

2. Trường đã thực hiện xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng?

☒ Có

☐ Chưa

2A. Nếu Có, ghi cụ thể:

(i) Chính sách chất lượng của Trường:

- Toàn thể CB-GV-NV làm việc hết sức mình để nâng cao mức độ hài lòng của người học trên cơ sở tuân thủ pháp luật và những quy định chung;
- Toàn trường xây dựng, duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng;
- Trường thiết lập mục tiêu chất lượng hàng năm và xác định chương trình hành động để nâng cao chất lượng đào tạo và hội nhập quốc tế;
- Toàn thể CB-GV-NV hiểu được mục tiêu chất lượng thông qua việc huấn luyện nghiệp vụ, rèn luyện ý thức tự giác và tự chủ trong hoạt động quản lý chất lượng, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện

(ii) Mục tiêu chất lượng của Trường:

- Tỷ lệ sinh viên thôi học sau một năm học tập thấp hơn 20%;
- Tỷ lệ sinh viên đạt trình độ kỹ sư thực hành loại khá trở lên cao hơn 10%;
- Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm cao hơn 80%;
- Tuân thủ các yêu cầu luật định đối với ngành, nghề đào tạo.

(iv) Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng:

- Thành lập Trung tâm điều hành và quản lý dữ liệu;
- Ứng dụng phần mềm PMT-EMS trong Quản lý nội bộ và quản lý đào tạo;

(v) Thời điểm bắt đầu vận hành Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng: 2018

2B. Nếu Chưa, Trường có Kế hoạch xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng không?

☐ Có

☐ Không

3. Trường đã xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng?

☐ Có

☒ Không

4. Trường đã xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng?

☒ Có

☐ Không

4A. Nếu Có, vui lòng cho biết Tổng số các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng đã xây dựng: **14**, bao gồm:

(i) Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo: **01**

(ii) Tuyển sinh: **01**

(iii) Kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp: **01**;

(iv) Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học: **01**

(v) Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý: **01**

(vi) Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị: **01**

(vii) Quản lý xưởng: **01**

(viii) Khảo sát học sinh sau tốt nghiệp: **01**

(ix) Khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động: **01**

☐ Khác, cụ thể:

(1) Thủ tục đánh giá nội bộ phân tích dữ liệu: **01**;

(2) Thủ tục dịch vụ khuyến học và phát triển sinh viên: **01**;

(3) Thủ tục kiểm soát đầu ra không phù hợp: **01**;

(4) Thủ tục kiểm soát thông tin dạng văn bản: **01**

(5) Thủ tục quản lý rủi ro: **01**

4B. Nếu Không, Trường dự kiến thời gian nào sẽ xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng?

☐ Năm 2020

☐ Năm 2021

☐ Chưa xác định

5. Trường đã thực hiện vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng?

☒ Có

☐ Không

Nếu Có, vui lòng cho biết Tổng số các hoạt động đã thực hiện việc vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng: **14**, cụ thể:

- ☒ Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo;
- ☒ Tuyển sinh;
- ☒ Kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp;
- ☒ Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học;
- ☒ Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý;
- ☒ Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị;
- ☒ Quản lý xưởng;
- ☒ Khảo sát học sinh sau tốt nghiệp;
- ☒ Khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động;
- ☐ Khác, cụ thể:

- (1) Đánh giá nội bộ phân tích dữ liệu: **01**;
- (2) Dịch vụ khuyến học và phát triển sinh viên: **01**;
- (3) Kiểm soát đầu ra không phù hợp: **01**;
- (4) Kiểm soát thông tin dạng văn bản: **01**
- (5) Quản lý rủi ro: **01**

6. Trường đã thực hiện đánh giá hệ thống bảo đảm chất lượng?

☒ Có ☐ Không

6A. Nếu Có, vui lòng trả lời:

- (i) Số lần đánh giá Trường đã thực hiện kể từ khi xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng: **01**;
- (ii) Số đơn vị thuộc trường đã thực hiện: **14**, cụ thể:

- 06 Phòng, bao gồm: (1) Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp; (2) Kế hoạch – Tài chính; (3) Tuyển sinh – Đào tạo; (4) Khảo thí và Đảm bảo chất lượng; (5) Công tác Chính trị - Học sinh sinh viên; (6) Quản trị - Dịch vụ

- 04 Khoa, bao gồm: (1) Cơ khí; (2) Điện – Điện tử; (2) Công nghệ Thông tin; (4) Động lực;

- 04 Trung tâm, bao gồm: (1) Trung tâm Y tế; (2) Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp; (3) Trung tâm thư viện; (4) Trung tâm Điều hành và Quản lý dữ liệu;

6B. Nếu Không, Trường dự kiến thời gian nào sẽ thực hiện đánh giá hệ thống bảo chất lượng?

☐ Năm 2020

☐ Năm 2021

☐ Chưa xác định

7. Trường đã thực hiện cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng?

☒ Có

☐ Không

7A. Nếu Có, vui lòng trả lời:

(i) Số nội dung đang vận hành được thực hiện cải tiến: 14, cụ thể:

☒ Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo;

☒ Tuyển sinh;

☒ Kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp;

☒ Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học;

☒ Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý;

☒ Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị;

☒ Quản lý xưởng;

☒ Khảo sát học sinh sau tốt nghiệp;

☒ Khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động;

☐ Khác, cụ thể:

(1) Thủ tục đánh giá nội bộ phân tích dữ liệu: **01**;

(2) Thủ tục dịch vụ khuyến học và phát triển sinh viên: **01**;

(3) Thủ tục kiểm soát đầu ra không phù hợp: **01**;

(4) Thủ tục kiểm soát thông tin dạng văn bản: 01

(5) Thủ tục quản lý rủi ro: 01

(ii) Số nội dung loại bỏ: 00, cụ thể:

(iii) Số quy trình, công cụ được thực hiện cải tiến: 00, cụ thể:

(iv) Số quy trình, công cụ được chỉnh sửa, bổ sung: 14, cụ thể:

(1) Hướng dẫn hoạch định việc ứng phó đột xuất;

(2) Hướng dẫn theo dõi có việc làm và sự hài lòng của sinh viên;

(3) Thủ tục bảo trì, sửa chữa máy móc, công cụ, cơ sở hạ tầng, it - hiệu chỉnh thiết bị đo;

(4) Thủ tục đánh giá nội bộ phân tích dữ liệu;

(5) Thủ tục dịch vụ khuyến học và phát triển sinh viên;

(6) Thủ tục hoạch định kinh doanh xem xét lãnh đạo;

(7) Thủ tục kiểm soát đầu ra không phù hợp;

(8) Thủ tục kiểm soát hoạt động mua sắm và quản lý nhà cung cấp

(9) Thủ tục kiểm soát thông tin dạng văn bản;

(10) Thủ tục kiểm tra đánh giá và cấp bằng;

(11) Thủ tục quá trình tuyển sinh;

(12) Thủ tục quản lý rủi ro;

(13) Thủ tục thiết kế và phê duyệt dịch vụ đào tạo;

(14) Thủ tục tuyển dụng và phát triển nhân viên.

(v) Số quy trình, công cụ loại bỏ: 00, cụ thể:

7B. Nếu Không, Trường dự kiến thời gian nào sẽ thực hiện cải tiến hệ thống bảo chất lượng?

☐ Năm 2020

☐ Năm 2021

☐ Chưa xác định

8. Hàng năm Trường có thực hiện báo cáo hệ thống bảo đảm chất lượng?

Năm 2018	☒ Có	☐ Không
Năm 2019	☒ Có	☐ Không

9. Hàng năm Trường có thực hiện tự đánh giá/tự kiểm định chất lượng cơ sở?

Năm 2017	☒ Có	☐ Không
Năm 2018	☒ Có	☐ Không
Năm 2019	☒ Có	☐ Không

10. Hàng năm Trường có thực hiện tự đánh giá/tự kiểm định chất lượng chương trình đào tạo?

☒ Có

☐ Không

Nếu có, vui lòng nêu cụ thể:

Tên Chương trình đào tạo đã thực hiện tự đánh giá/tự kiểm định	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Chương trình đào tạo ngành công nghệ Ô tô (quốc tế tiếng Đức)	☐ Có ☒ Không	☐ Có ☒ Không	☒ Có ☐ Không

11. Trường có văn bản quy định về công tác tuyển sinh không?

☒ Có

☐ Không

12. Trường có văn bản quy định về công tác tuyển dụng nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên không?

☒ Có

☐ Không

13. Trường có văn bản quy định về chế độ làm việc, chính sách khuyến khích cho nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên không?

☒ Có

☐ Không

14. Trường có văn bản quy định về xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình không?

☒ Có

☐ Không

15. Hàng năm Trường có kế hoạch đánh giá hiệu quả công tác đào tạo không?

☒ Có

☐ Không

16. Hàng năm Trường có thực hiện đánh giá hiệu quả công tác đào tạo không?

☒ Có

☐ Không

Nếu có, nêu các hoạt động đánh giá?

(1) Hoạt động đánh giá chuyên môn nghiệp vụ nhà giáo

(2) Hoạt động kiểm tra: dự giờ, thao giảng

(3) Hoạt động khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của HSSV và của Doanh nghiệp

(4) Hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

17. Hàng năm Trường có đưa ra các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác đào tạo không?

☒ Có

☐ Không

Nếu có, nêu các biện pháp?

(1) Xây dựng, kiểm tra, giám sát kế hoạch và tiến độ đào tạo. Chú trọng đối với các ngành, nghề đào tạo chất lượng cao.

(2) Thực hiện tốt các quy định, quy chế đào tạo hiện hành

(3) Xây dựng chế độ công tác GV phù hợp với điều kiện nhà trường theo định hướng phát triển, hội nhập.

(4) Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn, điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo.

(5) Biên soạn, hoàn thiện giáo trình bài giảng

(6) Ứng dụng phần mềm quản lý đào tạo

(7) Tăng cường hợp tác với Doanh nghiệp



(8) Đánh giá chuyên môn nghiệp vụ nhà giáo

18. Trường có để xảy ra tai nạn do mất an toàn bảo hộ lao động không?

Năm	2015	2016	2017	2018	2019
Số lượng tai nạn	0	0	0	0	0
Nguyên nhân					

19. Trường có xảy ra ngộ độc thực phẩm không?

Năm	2015	2016	2017	2018	2019
Số lượng vụ ngộ độc thực phẩm	0	0	0	0	0

20. Đề xuất, khuyến nghị của Trường trong hoạt động bảo đảm chất lượng tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

- Cần xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác đảm bảo chất lượng GDNN, có sự kết nối thông tin về đảm bảo chất lượng giữa cơ sở GDNN và cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo cần cung cấp cho cơ quan quản lý nhà nước phụ trách các chỉ số/dữ liệu quan trọng phản ánh hiệu quả hoạt động của cơ sở GDNN.

- Cơ quan chủ quản cần hỗ trợ các cơ sở GDNN về triển khai, áp dụng các công cụ đảm bảo chất lượng bên trong cơ sở GDNN.

- Hỗ trợ phát triển đội ngũ chuyên gia về đảm bảo chất lượng cho các cơ sở GDNN

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA QUÝ TRƯỜNG./.